

Số: 45 /2018/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Liên Bộ Giao thông vận tải - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2367/TTr-SGTVT ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, SNV (Chinh 15b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Văn Hải

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng chuyên môn,
đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải Bình Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 45 /2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018
của UBND tỉnh Bình Thuận)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quyết định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận (sau đây gọi chung là Trưởng, Phó trưởng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải).

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này làm cơ sở để thực hiện việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý nêu tại Điều 1 Quy định này.

2. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng, Phó trưởng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải phải bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh nêu tại Quy định này.

3. Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung, các chức danh: Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở, Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới còn phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định pháp luật chuyên ngành và quy định của UBND tỉnh.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân.

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, trật tự hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan.

c) Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

d) Thường xuyên học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực chuyên môn.

đ) Bản thân và gia đình thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú.

2. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về lĩnh vực được giao.

b) Có khả năng tập hợp, đoàn kết, phát huy trí tuệ của tập thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị để thực hiện và phối hợp trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

c) Có khả năng tham mưu, giúp lãnh đạo soạn thảo, ban hành văn bản thuộc thẩm quyền, xây dựng phương án, đề án, nắm rõ quy trình, thủ tục hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thông thường đối với ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Có năng lực quản lý, điều hành, có kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành theo lĩnh vực được phân công đảm nhiệm.

đ) Nắm vững chế độ công vụ, công chức và các văn bản về lĩnh vực chuyên môn của ngành được giao phụ trách.

e) Hiểu biết về nghiệp vụ quản lý lĩnh vực chuyên môn ngành quản lý.

g) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm.

b) Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp Chính trị - Hành chính trở lên.

c) Trình độ quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương.

d) Ngạch công chức: Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

đ) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dành cho Việt Nam.

e) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2. Kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 06 năm công tác trong ngành giao thông vận tải, phù hợp với trình độ theo vị trí việc làm đảm nhận; trong đó có ít nhất 02 năm giữ chức vụ Phó phòng hoặc tương đương.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm.

b) Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp Chính trị - Hành chính trở lên (trường hợp bổ nhiệm lần đầu nếu chưa có trình độ lý luận chính trị theo quy định này thì trong thời hạn bổ nhiệm phải hoàn thiện trình độ lý luận chính trị, khi thực hiện bổ nhiệm lại phải đủ tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị).

c) Trình độ quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

d) Ngạch công chức: Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương.

đ) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dành cho Việt Nam.

e) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2. Kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 03 năm công tác trong ngành giao thông vận tải, phù hợp với trình độ theo vị trí việc làm đảm nhận.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm.

b) Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp Chính trị - Hành chính trở lên.

c) Trình độ quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương.

d) Ngạch công chức, viên chức: Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

đ) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dành cho Việt Nam.

e) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2. Kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 06 năm công tác trong ngành giao thông vận tải, phù hợp với trình độ theo vị trí việc làm đảm nhận; trong đó có ít nhất 02 năm giữ chức vụ Phó Giám đốc đơn vị hoặc tương đương.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm.

b) Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp Chính trị - Hành chính trở lên.

c) Trình độ quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

d) Ngạch công chức, viên chức: Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương.

đ) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dành cho Việt Nam;

e) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2. Kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 03 năm công tác trong ngành giao thông vận tải, phù hợp với trình độ theo vị trí việc làm đảm nhận.

Điều 8. Điều kiện bổ nhiệm

Thời hạn bổ nhiệm chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải là 05 năm. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm phải có đủ các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 và các tiêu chuẩn cụ thể về năng lực, trình độ của từng chức danh quy định tại các Điều 4, 5, 6, 7 của Quy định này; đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Về độ tuổi bổ nhiệm: theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về điều kiện khác:

a) Có lý lịch rõ ràng, được cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản.

b) Thực hiện kê tài sản, thu nhập theo quy định.

c) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liên tục trước khi được đề nghị bổ nhiệm.

đ) Không bổ nhiệm trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang bị thi hành quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích.

e) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự từ nơi khác được cấp có thẩm quyền giới thiệu).

g) Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 9. Điều kiện bổ nhiệm lại

1. Khi hết thời hạn bổ nhiệm, công chức, viên chức lãnh đạo được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

2. Công chức, viên chức lãnh đạo được xem xét bổ nhiệm lại phải đạt các điều kiện sau:

a) Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

b) Đạt tiêu chuẩn của chức vụ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đang đảm nhận tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại.

c) Cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

d) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

3. Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý còn từ đủ 02 năm đến dưới 05 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định. Nếu còn dưới 02 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu thì được xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với những trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này, đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì phải đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Kể từ ngày 01/01/2021, không xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức không đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể theo Quy định này.

2. Trường hợp công chức, viên chức dự kiến bổ nhiệm giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý mà chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định này thì được cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trước khi thực hiện bổ nhiệm.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch và đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của từng chức danh theo Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tổng hợp, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Văn Hải